

Số: 04/2023/QĐST-DS

Ô, ngày 27 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 241/2022/TLST-DS, ngày 15 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông **Trần Văn B**, sinh năm 1956. Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.
- Bị đơn: Ông **Đoàn Phú H**, sinh năm 1975. Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bị đơn ông Đoàn Phú H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Trần Văn B số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Về thời gian và phương thức thanh toán nợ: Nguyên đơn ông Trần Văn B và bị đơn ông Đoàn Phú H thống nhất thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất như sau:

Bị đơn ông Đoàn Phú H phải nộp toàn bộ số tiền án phí là 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được miễn nộp án phí do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Ô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Lê Thị Thúy Hằng**